

Số: 10/2026/QĐST- KDTM

Ninh Bình, ngày 16 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST - KDTM ngày 08 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Q.

Địa chỉ: số 18, L, phường Tr, quận C (nay là phường Y), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lưu Trung Th – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Q – Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Địa chỉ: 175 Gi, phường Ô, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Trung H – Chức vụ Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: bà Lê Thanh Ng – Chức vụ: Phó giám đốc khối THNQ

Người đại diện theo ủy quyền lại:

1. Bà Trần Thị Ngọc H - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Công ty MBAMC.

2. Bà Nguyễn Diệu A - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Công ty MBAMC.

3. Ông Hoàng Thái S - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Công ty MBAMC.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đ.

Địa chỉ: số nhà 152, đường 30/6, phố Ph, phường N, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: ông Vũ Mạnh Tr – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Hoàng Thị Thu H.

Địa chỉ: phố 9, phường Đ, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Ninh Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Mạnh Tr, sinh năm 1976.
2. Bà Nguyễn Thị Minh Ng, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: số nhà 33, đường Tr, phố Tr, phường V, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Hoàng Thị Thu H.

Địa chỉ: phố 9, phường Đ, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ngân hàng TMCP Q và Công ty TNHH đầu tư xây dựng Đ thống nhất: Đến hết ngày 08/06/2026 Công ty TNHH đầu tư xây dựng Đ còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền là: 40.669.113.048 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi tỷ, sáu trăm sáu mươi chín triệu, một trăm mười ba nghìn, không trăm bốn mươi tám đồng*), trong đó nợ gốc là 24.194.290.517 đồng và 16.474.822.531 đồng nợ lãi) theo Hợp đồng cho vay số 28324.17.230.2067150.TD ngày 23/11/2016; Hợp đồng cho vay số 30132.18.230.2067150.TD ngày 27/08/2018; Hợp đồng cho vay số 32692.20.230.2067150.TD ngày 13/07/2020 và các khế ước nhận nợ

2. Về phương thức trả nợ: Ngân hàng TMCP Q và Công ty TNHH đầu tư xây dựng Đ thống nhất: Công ty TNHH đầu tư xây dựng Đ phải trả trả cho Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền là 40.669.113.048 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi tỷ, sáu trăm sáu mươi chín triệu, một trăm mười ba nghìn, không trăm bốn mươi tám đồng*), trong đó nợ gốc là 24.194.290.517 đồng và 16.474.822.531 đồng nợ lãi) chậm nhất vào ngày 30/9/2026.

Kể từ ngày 09/06/2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 28324.17.230.2067150.TD ngày 23/11/2016; Hợp đồng cho vay số 30132.18.230.2067150.TD ngày 27/08/2018; Hợp đồng cho vay số 32692.20.230.2067150.TD ngày 13/07/2020 và các khế ước nhận nợ đã ký.

Trường hợp Công ty TNHH đầu tư xây dựng Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Q theo Hợp đồng thế chấp phần vốn góp cụ thể như sau:

- Hợp đồng thế chấp phần vốn góp số 29443.22.230.2067150.BĐ ngày 28/06/2022, trong đó tài sản thế chấp là: Toàn bộ vốn góp cùng các quyền, quyền lợi và lợi ích phát sinh từ phần vốn góp của bên thế chấp là ông Vũ Mạnh Tr và bà Nguyễn Thị Minh Ng tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đ có giấy chứng nhận đăng ký số 2700276448 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp, đăng ký lần đầu ngày 16/04/2003, thay đổi lần thứ 10 ngày 04/09/2019. Giá trị góp vốn: 99,996,000,000 VNĐ chiếm tỷ lệ 64.1% vốn điều lệ. Theo Giấy chứng nhận phần vốn góp số 01/GCN-DUCAN do Công ty TNHH đầu tư xây dựng Đ cấp ngày 02/09/2019 cho ông Vũ Mạnh Tr.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đ đối với Ngân hàng TMCP Q. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đ vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng MB.

2.3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH đầu tư xây dựng Đ phải chịu 74.334.556 đồng, làm tròn thành 74.334.600 đồng (bảy mươi tư triệu, ba trăm ba mươi tư nghìn, sáu trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 71.000.000 (bảy mươi một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002459, ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hoa Lư (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Ninh Bình).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Ninh Bình;
- Tòa án tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú